

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 108/2023/HS-PT  
Ngày: 25 - 7- 2023

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Mai Văn Hùng Cường.**

*Các Thẩm phán:* Ông **Võ Trung Hiếu.**

Ông **Trương Vĩnh Hữu.**

**- Thư ký phiên tòa:** Bà **Phạm Thị Hồng Mơ** – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:**  
Ông **Hồ Minh Hiếu** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 89/2023/TLPT-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo Lê Đức T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 41/2023/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C , tỉnh Tiền Giang.

**- Bị cáo có kháng cáo:**

**Lê Đức T**, sinh năm 1996 tại Đà Nẵng. Nơi ĐKKHKT: 119 L, phường H, quận HC, thành phố Đà Nẵng; Nơi tạm trú: hẻm 2, đường A, phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đức P và bà Nguyễn Thị B; Bị cáo chưa có vợ con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 05/01/2022 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre xử phạt 15.000.000 đồng về hành vi “Bán vũ khí thô sơ mà không có giấy phép” theo Quyết định số 10/QĐXPHC, đã chấp hành xong quyết định; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

**- Ngoài ra, bản án còn có 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không có kháng cáo; bản án không bị kháng nghị.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Đức T có 01 tiền sự về hành vi “Bán vũ khí thô sơ mà không có giấy phép” theo Quyết định số 10/QĐ-XPHC ngày 05/01/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre.

Ngày 08/9/2022 Lê Đức T nhắn tin qua ứng dụng Telegram cho một người tên Đ (không rõ họ, địa chỉ cụ thể, T quen biết Đ trước đó thông qua mạng xã hội

Facebook) để nhờ Đ đặt mua 100 dao tự chế bằng kim loại, loại dao cá mập để về bán lại kiếm tiền lời. Khoảng 17 giờ 22 phút ngày 15/9/2022 T nhận được tin nhắn thông qua ứng dụng Telegram từ tài khoản @vczstore99 với nội dung “Giao trước cho T 50 loại dao cá mập trắng và 50 loại dao cá mập đen gửi qua xe ô tô khách tên KT và đến ngã tư ĐT để nhận hàng”. Đến khoảng 20 giờ cùng ngày T điều khiển xe mô tô hai bánh hiệu Vario màu xám, biển số XXC1-134.XX chở Huỳnh Trức N, sinh năm: 1997, ĐKTT: 9L/7 H, Phường X, thành phố M, tỉnh Tiền Giang đến Ngã tư ĐT, thuộc ấp 4, xã TH, huyện C, tỉnh Tiền Giang để nhận số dao trên. Sau khi T nhận được 02 thùng giấy bên trong có 50 dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài 79cm, lưỡi dài 57 cm, cán dài 22 cm, nơi rộng nhất dài 6,2 cm, mũi nhọn trên sống lưỡi dao có một đoạn răng cưa dài 11 cm, có vỏ bằng vải màu đen dài 57 cm, rộng 8 cm, bọc ngoài phần lưỡi và 50 dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 60 cm, lưỡi dao dài 46 cm, nơi rộng nhất phần lưỡi dao dài 5.7 cm, mũi nhọn, cán dao gỗ dài 14 cm có khoen tròn bằng kim loại cuối cán dao, trên phần sống có một đoạn răng cưa dài 10 cm và nhiều khoảng trống hình chữ nhật và hình tròn không liên tục dài 20 cm, có vỏ bằng vải màu đen dài 47 cm bọc ngoài phần lưỡi dao thì T điều khiển xe đi về hướng thành phố M, tỉnh Tiền Giang. Đến khoảng 22 giờ 40 cùng ngày thì bị tổ tuần tra kiểm soát do Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Tiền Giang phối hợp với Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an huyện C, tỉnh Tiền Giang và Công an xã TH phát hiện lập biên bản sự việc.

Tại Kết luận giám định số 940/KL-KTHS (Đ2) ngày 16/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2 là vũ khí thô sơ. Sử dụng mẫu vật gửi giám định ký hiệu A1, A2 tấn công vào con người, có thể gây thương tích hoặc chết người.

Vật chứng vụ án thu giữ:

- 50 dao tự chế bằng kim loại màu đen, dài 79cm, lưỡi dài 57 cm, cán dài 22 cm, nơi rộng nhất dài 6,2 cm, mũi nhọn trên sống lưỡi dao có một đoạn răng cưa dài 11 cm, có vỏ bằng vải màu đen dài 57 cm, rộng 8 cm, bọc ngoài phần lưỡi; 50 dao tự chế bằng kim loại màu trắng dài 60 cm, lưỡi dao dài 46 cm, nơi rộng nhất phần lưỡi dao dài 5.7 cm, mũi nhọn, cán dao gỗ dài 14 cm có khoen tròn bằng kim loại cuối cán dao, trên phần sống có một đoạn răng cưa dài 10 cm và nhiều khoảng trống hình chữ nhật và hình tròn không liên tục dài 20 cm, có vỏ bằng vải màu đen dài 47 cm bọc ngoài phần lưỡi dao.

- 01 (một) xe mô tô hai bánh loại Vario màu xám, biển số XXC1-134.XX. Xe này của anh Huỳnh Trung T2 cho Lê Đức T mượn làm phương tiện đi lại, anh T2 không biết việc T mua bán, vận chuyển trái phép vũ khí thô sơ nên ngày 13/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã trả xe trên cho anh Huỳnh Trung T2 xong.

- 01 điện thoại di động loại Iphone 11 Promax, số máy MWHF2VN/A.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí thô sơ”.

Áp dụng khoản 2 Điều 306; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 04 tháng 5 năm 2023, bị cáo Lê Đức T kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo.

\* Tại phiên tòa: Bị cáo Lê Đức T khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xử, đồng thời giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang trong phần tranh luận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân cùng các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức án Tòa án cấp sơ thẩm tuyên đối với bị cáo là phù hợp. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên kháng cáo của bị cáo là không có căn cứ. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Đức T giữ nguyên bản án sơ thẩm. Ngoài ra, tại cấp sơ thẩm áp dụng khoản 2 Điều 306 Bộ luật Hình sự nhưng không áp dụng điểm b của khoản 2 Điều 306 Bộ luật Hình sự là thiếu sót nên cần điều chỉnh lại cho phù hợp.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Lê Đức T đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như bản Cáo trạng và Bản án sơ thẩm đã xử, lời thừa nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 15/9/2022, tại ấp 4, xã TH, huyện C, tỉnh Tiền Giang, Lê Đức T là người có một tiền sự về hành vi “Bán trái phép vũ khí thô sơ” đã có hành vi tàng trữ, mua bán trái phép 100 dao tự chế bằng kim loại là vũ khí thô sơ nhằm mục đích đem về bán lại kiếm tiền lời thì bị phát hiện. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm quy kết bị cáo Lê Đức T phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí thô sơ” theo khoản 2 Điều 306 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, xét về ý thức chủ quan bị cáo vẫn biết được việc tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí thô sơ là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích háms lợi nên đã bất chấp cố ý thực hiện. Hơn nữa bản thân bị cáo đã có một tiền sự cũng về hành vi mua bán trái phép vũ khí thô sơ chưa hết thời hiệu thì lại tiếp tục vi phạm chứng tỏ bị cáo rất xem thường pháp luật. Hành vi này không những trực tiếp xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về quản lý vũ khí thô sơ, đảm bảo an toàn trật tự công cộng mà còn gây mất an ninh trị an xã hội tại địa phương, cho nên phải được xét xử nghiêm khắc để cải tạo giáo dục răn đe bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: Khi quyết định hình phạt cấp sơ thẩm đã xem xét đánh giá đúng tính chất mức độ của hành vi mà bị cáo thực hiện, cùng với các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo mức án 02 năm tù là tương xứng không nặng. Trong giai đoạn xét xử phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới nên yêu cầu kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử chấp nhận. Ngoài ra, tại cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo tại khoản 2 Điều 306 Bộ luật Hình sự mà không áp dụng điểm b của khoản 2 Điều 306 là có thiếu sót, xét thiếu sót này không làm ảnh hưởng đến quyền, nghĩa vụ của bị cáo nên cấp phúc thẩm điều chỉnh cho phù hợp.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[5] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Xét ý kiến và đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp nhận định trên nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**1. Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Đức T.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 41/2023/HSST ngày 25 tháng 4 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Tiền Giang.

Tuyên bố bị cáo Lê Đức T phạm tội “Tàng trữ, mua bán trái phép vũ khí thô sơ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 306; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Đức T 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

**2. Về án phí:** Bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

**3. Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.**

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

#### **Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại TP. Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- TAND huyện C ;
- VKSND huyện C;
- Công an huyện C;
- THADS huyện C;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Mai Văn Hùng Cường**

